

NGHỊ QUYẾT

V/v Phê duyệt một số sửa đổi, bổ sung trong Sổ tay định giá của Quỹ VNDAF.

BAN ĐẠI DIỆN QUỸ ĐẦU TƯ CHỦ ĐỘNG VND

- Căn cứ các quy định pháp luật liên quan đến quỹ mở và Điều lệ Quỹ Đầu tư Chủ động VND (VNDAF);
- Căn cứ Biên bản họp của Ban Đại diện Quỹ VNDAF số /2026/BB-VNDAF ngày /10/2026;

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Sổ tay định giá của Quỹ Đầu tư Chủ động VND (VNDAF). Các nội dung thay đổi trong Sổ tay định giá của Quỹ được đính kèm theo Nghị quyết này;

Điều 2: Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các Thành viên Ban Đại diện Quỹ, Công ty TNHH Quản lý Quỹ đầu tư IPA Partner và các cá nhân, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Ngân hàng Giám sát (để b/c);
- Lưu.

TM. BAN ĐẠI DIỆN QUỸ
CHỦ TỊCH 



Nguyễn Văn Tịnh

CÔNG TY
TNHH
QUẢN LÝ
QUỸ ĐẦU
TƯ IPA
PARTNER

Digitally signed by CÔNG
TY TNHH QUẢN LÝ
QUỸ ĐẦU TƯ IPA
PARTNER
DN:
OID.0.9.2342.19200300.
100.1.1=MST:010270317
8, CN=CÔNG TY TNHH
QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ
IPA PARTNER,
L=Phường Hai Bà
Trưng, S=HÀ NỘI, C=VN
Reason: I am the author
of this document
Date: 26/10/2026 5:21
PM
PDFgear Version: 2.1.16

PHỤ LỤC: NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG SỔ TAY ĐỊNH GIÁ QUỸ ĐẦU TƯ CHỦ ĐỘNG VND (VNDAF)

STT	Nội dung tại Sổ tay định giá cũ	Nội dung sửa đổi, bổ sung tại Sổ tay định giá mới	Lý do sửa đổi, bổ sung
1	III. Nguyên tắc chung của việc định giá các tài sản đầu tư của Quỹ		
	Việc định giá các tài sản đầu tư của Quỹ phải tuân theo các nguyên tắc sau: - Định giá tài sản trên nguyên tắc định giá thị trường, phản ánh sát nhất với giá trị của các tài sản của Quỹ VNDAF. - Việc định giá phải đảm bảo được thực hiện theo các quy định, quy trình, nguyên tắc, phương pháp định giá phù hợp với quy định của pháp luật, quy định tại Điều Lệ Quỹ, quy định tại Sổ Tay Định Giá cũng như phù hợp với thông lệ quốc tế và điều kiện thị trường Việt Nam. - Việc thay đổi nguyên tắc, phương pháp định giá để phù hợp với điều kiện thị trường Việt Nam sẽ được IPA PARTNER đề xuất để cấp có thẩm quyền theo Điều Lệ Quỹ thông qua. - Ngày định giá: - o Giá trị tài sản ròng của quỹ được xác định mỗi kỳ giao dịch và mỗi tháng. Ngày định giá là ngày thứ Hai tới Thứ Sáu hàng tuần (với kỳ định giá hàng ngày), ngày thứ Hai (với kỳ định giá tuần) và ngày đầu tiên của tháng tiếp theo (với kỳ định giá hàng tháng) - o Ngay sau khi Ngân hàng Giám sát xác nhận việc xác định Giá trị tài sản ròng và Giá trị tài sản ròng trên một Chứng chỉ Quỹ là phù hợp với các quy định của pháp luật và Điều lệ quỹ, Giá trị tài sản ròng và Giá trị tài sản ròng trên một Chứng chỉ	Việc định giá các tài sản đầu tư của Quỹ phải tuân theo các nguyên tắc sau: - Định giá tài sản trên nguyên tắc định giá thị trường, phản ánh sát nhất với giá trị của các tài sản của Quỹ VNDAF. - Việc định giá phải đảm bảo được thực hiện theo các quy định, quy trình, nguyên tắc, phương pháp định giá phù hợp với quy định của pháp luật, quy định tại Điều Lệ Quỹ, quy định tại Sổ Tay Định Giá cũng như phù hợp với thông lệ quốc tế và điều kiện thị trường Việt Nam. - <u>Các nguyên tắc, phương pháp định giá quy định tại Sổ tay định giá này là nguyên tắc, phương pháp đã được Ban đại diện Quỹ chấp thuận theo Điều 27 và Điều 53 Điều lệ quỹ.</u> - Việc thay đổi nguyên tắc, phương pháp định giá để phù hợp với điều kiện thị trường Việt Nam sẽ được IPA PARTNER đề xuất để <u>Ban đại diện quỹ phê duyệt theo quy định tại Điều lệ Quỹ. cấp có thẩm quyền theo Điều Lệ Quỹ thông qua</u> - Ngày định giá: - o Giá trị tài sản ròng của quỹ được xác định mỗi kỳ giao dịch và mỗi tháng. Ngày định giá là ngày thứ Hai tới Thứ Sáu hàng tuần (với kỳ định giá hàng ngày), ngày thứ Hai (với kỳ định giá tuần) và ngày đầu tiên của tháng tiếp theo (với kỳ định giá hàng tháng). <u>Trong trường hợp Ngày định giá rơi vào ngày nghỉ hoặc ngày lễ thì Ngày định giá là ngày làm việc kế tiếp liền sau đó, ngoại trừ kỳ định giá tháng thì vẫn là ngày đầu tiên của tháng tiếp theo.</u>	Sửa đổi, bổ sung làm rõ các nguyên tắc phù hợp với quy định của pháp luật.

	quỹ sẽ được công bố công khai cho Nhà đầu tư theo quy định hiện hành	o Ngay sau khi Ngân hàng Giám sát xác nhận việc xác định Giá trị tài sản ròng và Giá trị tài sản ròng trên một Chứng chỉ Quỹ là phù hợp với các quy định của pháp luật và Điều lệ quỹ, Giá trị tài sản ròng và Giá trị tài sản ròng trên một Chứng chỉ quỹ sẽ được công bố công khai cho Nhà đầu tư theo quy định hiện hành	
2	IV. Tiêu chí lựa chọn, thay đổi tổ chức cung cấp báo giá		
	- Công Ty Quản Lý Quỹ sẽ xem xét việc lựa chọn và trình Ban Đại diện quỹ phê duyệt danh sách các tổ chức cung cấp báo giá cho Quỹ. Tổ chức cung cấp báo giá được lựa chọn phải thỏa mãn các điều kiện sau: • Có chức năng và được cấp phép hoạt động cung cấp dịch vụ báo giá. • Có đầy đủ khả năng cung cấp dịch vụ báo giá. • Không phải là người có liên quan của Công Ty Quản Lý Quỹ hoặc Ngân hàng giám sát. - Tiêu chí thay đổi tổ chức cung cấp báo giá: Khi có một trong những tiêu chí sau: • Công ty chứng khoán đang báo giá không còn chức năng hoặc không được cấp phép hoạt động cung cấp dịch vụ báo giá. • Công ty chứng khoán báo giá trở thành là người có liên quan của Công Ty Quản Lý Quỹ hoặc Ngân hàng giám sát. • Có những thay đổi theo quy định của các cơ quan chức năng về phương thức báo giá.	- Công Ty Quản Lý Quỹ sẽ xem xét việc lựa chọn và trình Ban Đại diện quỹ phê duyệt danh sách các tổ chức cung cấp báo giá cho Quỹ. Tổ chức cung cấp báo giá được lựa chọn phải thỏa mãn các điều kiện sau: • Có chức năng và được cấp phép hoạt động cung cấp dịch vụ báo giá. • Có đầy đủ khả năng cung cấp dịch vụ báo giá. • Không phải là người có liên quan của Công Ty Quản Lý Quỹ hoặc Ngân hàng giám sát. - Tiêu chí thay đổi tổ chức cung cấp báo giá: Khi có một trong những tiêu chí sau: • ~~Công ty chứng khoán~~ <u>Tổ chức cung cấp</u> đang báo giá không còn chức năng hoặc không được cấp phép hoạt động cung cấp dịch vụ báo giá. • ~~Công ty chứng khoán~~ <u>Tổ chức cung cấp</u> báo giá trở thành là người có liên quan của Công Ty Quản Lý Quỹ hoặc Ngân hàng giám sát. • Có những thay đổi theo quy định của các cơ quan chức năng về phương thức báo giá.	Sửa đổi thuật ngữ sử dụng đảm bảo đồng nhất.
3	V. Phương pháp xác định Giá trị tài sản của Quỹ		
	a. Giá trị tài sản		
	Trái phiếu		
	6. Trái phiếu niêm yết, Trái phiếu doanh nghiệp phát hành riêng lẻ đăng ký giao dịch trên Sở giao dịch chứng khoán - Giá thị trường là giá yết bình quân trên hệ thống giao dịch (hoặc tên gọi khác theo quy định nội bộ của Sở giao dịch chứng khoán)	6. Trái phiếu niêm yết, Trái phiếu doanh nghiệp phát hành riêng lẻ đăng ký giao dịch trên Sở giao dịch chứng khoán <u>a) Giá được xác định là giá yết bình quân (hoặc tên gọi khác tùy thuộc vào quy định nội bộ của Sở giao dịch chứng khoán) của giao dịch thông thường</u>	Sửa đổi, bổ sung nhằm bảo đảm phương pháp định giá trái phiếu được

tại ngày có giao dịch gần nhất trước Ngày Định Giá cộng lãi lũy kế;

- Trường hợp không có giao dịch nhiều hơn 15 ngày tính đến Ngày Định Giá hoặc giá thị trường có nhiều biến động với mức biến động và phương pháp xác định giá được quy định tại Điều lệ quỹ, là một trong các mức giá sau:

+ Giá mua cộng lãi lũy kế; hoặc

+ Mệnh giá cộng lãi lũy kế; hoặc

+ Giá xác định theo phương pháp đã được Ban Đại Diện Quỹ chấp thuận.

tại ngày có giao dịch gần nhất trước Ngày định giá cộng lãi lũy kế nếu giá yết chưa bao gồm lãi lũy kế;

b) Trường hợp không có giao dịch nhiều hơn 15 ngày tính đến Ngày định giá hoặc có giao dịch nhưng có sự biến động lớn (*), Giá được xác định theo thứ tự ưu tiên từ trên xuống như sau:

• Giá bình quân do ba (03) tổ chức báo giá không phải là người có liên quan của Công ty Quản lý Quỹ thuộc danh sách được Ban đại diện Quỹ phê duyệt cung cấp không quá hai (02) tuần tính đến Ngày định giá;

Phương pháp này chỉ áp dụng đối với Trái phiếu Chính Phủ.

• Giá yết/giá sạch của kỳ định giá gần nhất + lãi lũy kế (nếu giá yết chưa bao gồm lãi lũy kế);

• Giá sạch khi mua về + lãi lũy kế;

• Mệnh giá cộng lãi lũy kế;

• Theo phương pháp định giá do Ban Đại diện quỹ quyết định;

Ghi chú:

(*) Giá thị trường có sự biến động lớn được hiểu là:

- Đối với Trái phiếu chính phủ: Giá thị trường có lãi suất chiết khấu vượt quá giới hạn chênh lệch so với lãi suất tiêu chuẩn như sau:

<u>Kỳ hạn còn lại</u>	<u>Lãi suất tiêu chuẩn</u>	<u>Giới hạn chênh lệch</u>
<u>Từ 5 năm trở xuống</u>	<u>Lãi suất của kỳ hạn tương ứng trên đường cong lãi suất VBMA được xác định theo phương pháp nội suy tuyến tính.</u>	<u>+/-50bps</u>
<u>Trên 5 năm đến 10 năm</u>	<u>Lãi suất của kỳ hạn tương ứng trên đường cong lãi suất VBMA được xác định theo phương pháp nội suy tuyến tính.</u>	<u>+/-30bps</u>
<u>Trên 10 năm</u>	<u>Lãi suất của kỳ hạn tương ứng trên đường cong lãi suất VBMA được xác định theo phương pháp nội suy tuyến tính.</u>	<u>+/-10bps</u>

quy định rõ ràng, phản ánh sát tình hình biến động thực tế của thị trường trái phiếu niêm yết và trái phiếu riêng lẻ trong quá trình xác định giá trị tài sản ròng hàng ngày của Quỹ.

tính hoặc Nếu không có sẵn thì là Lãi suất được xác định theo phương pháp nội suy tuyến tính trên cơ sở lãi suất trung thầu gần nhất của kỳ hạn cận dưới (ngắn hơn liền kề) và kỳ hạn cận trên (dài hơn liền kề).

- Đối với Trái phiếu doanh nghiệp: Giá thị trường sau khi loại bỏ lãi lũy kế, tăng/giảm từ 1% trở lên so với giá sạch trái phiếu của kỳ định giá gần nhất hoặc giá sạch khi mua về nếu không có giá của kỳ định giá gần nhất.

Trái phiếu chuyển đổi thành cổ phiếu

- Tại ngày trước ngày chuyển đổi thành cổ phiếu: Giá được xác định như trái phiếu doanh nghiệp
- Tại ngày chuyển đổi thành cổ phiếu: Giá được xác định như các tiêu chí của mục Cổ phiếu.

Đối với trái phiếu bị đình chỉ giao dịch, hủy niêm yết hoặc hủy đăng ký giao dịch: Giá được xác định là Giá yết/ giá sạch của kỳ định giá gần nhất + lãi lũy kế; hoặc theo phương pháp đã được Ban đại diện quỹ quyết định.

—Giá thị trường là giá yết bình quân trên hệ thống giao dịch (hoặc tên gọi khác theo quy định nội bộ của Sở giao dịch chứng khoán) tại ngày có giao dịch gần nhất trước Ngày Định Giá cộng lãi lũy kế;

—Trường hợp không có giao dịch nhiều hơn 15 ngày tính đến Ngày Định Giá hoặc giá thị trường có nhiều biến động với mức biến động và phương pháp xác định giá được quy định tại Điều lệ quỹ, là một trong các mức giá sau:

+ Giá mua cộng lãi lũy kế; hoặc

+ Mệnh giá cộng lãi lũy kế; hoặc

+ Giá xác định theo phương pháp đã được Ban Đại Diện Quỹ chấp thuận.